

Số: 1540/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi
Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ
các vị vua triều Trần, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Theo đề nghị của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với những nội dung sau:

1. Phạm vi, quy mô và ranh giới lập quy hoạch

a) Phạm vi, quy mô nghiên cứu lập quy hoạch có diện tích khoảng 4.000 ha, bao gồm:

- Diện tích Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần (Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ) và phần diện tích đề xuất bổ sung vào quy hoạch tiếp giáp khu vực bảo vệ II của Khu di tích tại xã Tiên Đức, huyện Hưng Hà.

- Diện tích khu khảo cổ Thời Trần tại xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà.

- Diện tích các khu vực lân cận có liên quan đến quần thể di tích nhà Trần ở huyện Hưng Hà, trên địa bàn các xã: Tiến Đức, Hồng An, Độc Lập, Hồng Minh, khu vực Tả ngạn sông Hồng, ngã ba sông Hồng và sông Trà Lý thuộc địa phận huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

b) Phạm vi lập quy hoạch, diện tích 195,01 ha, bao gồm:

- Tại xã Tiến Đức:

+ Diện tích các Khu vực bảo vệ Di tích lịch quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần là 33,53 ha (theo Hồ sơ xếp hạng di tích), trong đó: Khu vực bảo vệ I có diện tích là 7,92 ha và Khu vực bảo vệ II có diện tích là 25,61 ha;

+ Diện tích 84,94 ha đề xuất bổ sung vào quy hoạch tiếp giáp Khu vực bảo vệ II của di tích là 84,94 ha.

- Tại xã Hồng Minh: Diện tích khu khảo cổ thời Trần là 76,54 ha, gồm: Diện tích khu di chỉ khảo cổ đã phát lộ (Hành cung Lỗ Giang), diện tích dự kiến tiếp tục khai quật và diện tích đất mở rộng về phía Tây và phía Nam giáp sông Trà Lý.

c) Ranh giới lập quy hoạch

- Tại xã Tiến Đức: Phía Bắc giáp dân cư thôn Tam Đường; phía Nam giáp đồng ruộng của xã Tiến Đức; phía Đông giáp sông Thái Su và thôn Tây Nha; phía Tây giáp đồng ruộng của thôn Tam Đường và đê sông Hồng.

- Tại xã Hồng Minh: Phía Bắc giáp đường liên xã và ruộng lúa thuộc các thôn Phú Nha, Đồng Lâm, Tân Mỹ, xã Hồng Minh; phía Nam giáp sông Trà Lý; phía Đông giáp thôn Phú Nha, xã Hồng Minh; phía Tây giáp sông Hồng.

2. Đối tượng nghiên cứu lập quy hoạch

a) Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần; các điểm di tích, khu vực khai quật khảo cổ có liên quan và các di vật, hiện vật gắn với di tích cùng toàn bộ không gian kiến trúc, cảnh quan, môi trường xung quanh di tích.

b) Di sản văn hóa phi vật thể gắn với di tích Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần; các di chỉ, khu khảo cổ có liên quan trên địa bàn huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

c) Các yếu tố đô thị, kinh tế - xã hội, dân cư; các thể chế, chính sách liên quan; hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, tình hình sử dụng đất, công tác quản lý và đầu tư xây dựng tại khu vực xung quanh di tích.

d) Tình hình hoạt động du lịch tại di tích và của địa phương; mối liên hệ với hệ thống các di tích nhà Trần và các công trình, địa điểm du lịch nổi tiếng khác trong khu vực.

3. Mục tiêu lập quy hoạch

a) Nghiên cứu, bổ sung, làm rõ giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật của Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần và hệ thống các di chỉ, khu vực khảo cổ có liên quan trên địa bàn huyện Hưng Hà.

b) Bảo tồn, tôn tạo, phục hồi Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần trên vùng đất tổ Long Hưng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tương xứng với vai trò của vương triều nhà Trần trong lịch sử phát triển của dân tộc.

c) Phát huy giá trị Khu di tích và các khu vực khảo cổ có liên quan, trở thành điểm du lịch văn hóa hấp dẫn đối với du khách khi về thăm “quê lúa” Thái Bình; kết nối quần thể các điểm di tích gắn với vương triều nhà Trần ở Thái Bình với các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng khác trong vùng, tạo thành chuỗi sản phẩm du lịch phong phú, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện Hưng Hà và tỉnh Thái Bình.

d) Tạo cơ sở pháp lý để bảo vệ, phát huy giá trị các di tích và khu vực khảo cổ có liên quan trong phạm vi quy hoạch; cho công tác lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai các dự án thành phần về bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích theo quy hoạch được duyệt. Xây dựng quy định giải pháp quản lý, kiểm soát không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan khu vực di tích và các giải pháp quản lý, bảo vệ di tích theo quy định.

4. Nội dung nhiệm vụ lập quy hoạch

a) Yêu cầu nghiên cứu khảo sát, đánh giá hiện trạng di tích

- Nghiên cứu, khảo sát di tích:

+ Khảo sát, điều tra, sưu tầm tài liệu, số liệu về lịch sử - văn hóa của di tích; chụp ảnh, đo vẽ, phân tích, đánh giá các hạng mục kiến trúc công trình thuộc khu di tích; khảo sát đo đạc địa hình tỷ lệ 1/2000 theo phạm vi quy hoạch, tỷ lệ 1/500 cho khu vực bảo vệ I di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần tại xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà;

+ Khảo sát, đánh giá các giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật của di tích Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần; các di vật, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể gắn với di tích;

+ Tiếp tục nghiên cứu khu khảo cổ xã Hồng Minh và các điểm lân cận; làm rõ mối liên hệ về lịch sử, văn hóa và không gian giữa khu di tích Khu

lăng mộ vua Trần tại xã Tiên Đức và khu khảo cổ tại xã Hồng Minh, vai trò của các khu di tích này trong hệ thống các di tích nhà Trần, đặc biệt là với các di tích từng là hành cung (hành cung Vũ Lâm tại Ninh Bình, hành cung Thiên Trường tại Nam Định...);

+ Khảo sát thực trạng quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích, các khu vực, địa điểm khảo cổ học; tình hình đầu tư các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

- Nghiên cứu, khảo sát khu vực lập quy hoạch:

+ Khảo sát, đánh giá hiện trạng sử dụng đất, cơ sở hạ tầng khu vực lập quy hoạch Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần tại xã Tiên Đức và khu khảo cổ tại xã Hồng Minh. Nhận diện nguy cơ xung đột giữa bảo tồn di tích và sự gia tăng đô thị hóa nông thôn;

+ Khảo sát hệ thống đường giao thông nội bộ tại các điểm di tích và tuyến đường giao thông kết nối giữa Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần ở xã Tiên Đức với Khu khảo cổ ở xã Hồng Minh;

+ Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội của địa phương ảnh hưởng đến việc lập và triển khai quy hoạch; khảo sát đánh giá tác động của quy hoạch tới cộng đồng dân cư sống xung quanh di tích;

+ Đánh giá tình hình đầu tư các dự án bảo tồn, tu bổ các di tích, các dự án, quy hoạch có liên quan đến hỗ trợ bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

- Rà soát các chủ trương, chính sách các quy hoạch, dự án của huyện Hưng Hà và tỉnh Thái Bình tác động đến việc thực hiện quy hoạch di tích.

- Đánh giá thực trạng hoạt động du lịch tại di tích và các khu vực lân cận; các tài nguyên du lịch gắn với di tích.

b) Xác định đặc trưng và nhận diện yếu tố cấu thành, cấu trúc không gian cảnh quan và các giá trị tiêu biểu khác của Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, các điểm di tích liên quan; vai trò của di tích trong mối quan hệ vùng.

c) Xác định những hạn chế, khó khăn, các vấn đề cần giải quyết trong bảo tồn và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững.

d) Dự báo phát triển và xác định các chỉ tiêu kinh tế - xã hội khu vực quy hoạch, gồm: tăng trưởng kinh tế xã hội, quá trình đô thị hóa, dự báo phát triển du lịch, các chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật.

đ) Định hướng quy hoạch bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di tích

- Xác định ranh giới khu vực bảo vệ I và khu vực bảo vệ II; kiến nghị về việc điều chỉnh mở rộng hay thu hẹp khu vực bảo vệ di tích, bảo vệ các hồ

khai quật khảo cổ đã phát lộ, phù hợp với thực tế quản lý và phát huy giá trị di tích; xác định các phân khu chức năng: khu vực bảo vệ nghiêm ngặt, khu vực cảnh quan cần bảo vệ, khu vực hạn chế, kiểm soát xây dựng, khu vực cho phép xây dựng mới...; phương án giải tỏa vi phạm lấn chiếm và tái định cư.

- Định hướng bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, trong đó đề xuất định hướng chung đối với việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích của khu vực quy hoạch; xác định danh mục các di tích cần được bảo quản, tu bổ, phục hồi, nguyên tắc và giải pháp cơ bản đối với việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, biện pháp quản lý và bảo vệ đối với di vật, cổ vật tại các di tích. Định hướng công tác khai quật khảo cổ tại khu khảo cổ đã phát lộ, các điểm dự kiến khai quật tại xã Tiến Đức và xã Hồng Minh.

- Định hướng phát triển không gian, kiến trúc cảnh quan và xây dựng mới các công trình phụ trợ phục vụ công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

- Đề xuất giải pháp kết nối giữa di tích Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần với khu khảo cổ tại xã Hồng Minh để trở thành một tổng thể thống nhất, đồng thời xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ cho các khu di tích.

- Định hướng phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững; tổ chức các hoạt động văn hóa, lễ hội tại di tích; xác định tuyến du lịch kết nối di tích Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần tại xã Tiến Đức và khu khảo cổ tại xã Hồng Minh với các điểm di tích nổi tiếng khác của tỉnh Thái Bình và vùng phụ cận.

e) Dự báo tác động môi trường và đề xuất các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường trong khu vực quy hoạch.

g) Xác định kế hoạch thực hiện quy hoạch

- Xác định kế hoạch và lộ trình thực hiện quy hoạch từ năm 2021 đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Xác định kế hoạch công tác cấm mốc giới cho khu vực bảo vệ di tích sau khi Quy hoạch được phê duyệt và các hoạt động khác theo quy định; kế hoạch triển khai các dự án tổng thể về đầu tư xây dựng, phát triển không gian và hạ tầng kỹ thuật.

- Đề xuất danh mục các nhóm dự án thành phần, phân kỳ đầu tư, thứ tự ưu tiên đầu tư phù hợp với từng thời kỳ quy hoạch và khả năng đảm bảo nguồn lực thực hiện, gồm: 1) Nhóm dự án giải phóng mặt bằng và cấm mốc giới bảo vệ di tích; 2) Nhóm dự án bảo tồn, tu bổ, tôn tạo di tích; phục hồi và tôn tạo cảnh quan; 3) Nhóm dự án nghiên cứu giá trị di tích (tiếp tục nghiên cứu, khai quật khảo cổ); 4) Nhóm dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật; 5) Nhóm dự án phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch bền vững..

h) Đề xuất nguồn vốn, giải pháp huy động các nguồn lực, phân bổ nguồn vốn và lộ trình đầu tư, các giải pháp quản lý, cơ chế thực hiện, phối hợp liên ngành, bảo đảm triển khai thành công quy hoạch.

5. Thành phần Hồ sơ sản phẩm quy hoạch

a) Hình thức, quy cách thể hiện bản đồ, bản vẽ, thành phần hồ sơ sản phẩm quy hoạch bảo đảm tuân thủ theo quy định tại Luật Di sản văn hóa; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các quy định pháp luật khác có liên quan. Cụ thể:

- Thuyết minh tổng hợp quy hoạch; Tờ trình phê duyệt quy hoạch và dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch.

- Hệ thống bản đồ, bản vẽ, bao gồm:

+ Bản đồ vị trí và mối liên hệ vùng giữa di tích với các điểm di tích khác trong khu vực, tỷ lệ 1/5000 và 1/15000;

+ Các bản đồ tỷ lệ 1/2000 (xây dựng trên nền bản đồ đo đạc địa hình khu vực): Bản đồ đánh giá hiện trạng tổng hợp về sử dụng đất, kiến trúc, cảnh quan và đánh giá quỹ đất dự kiến mở rộng; Bản đồ đánh giá hiện trạng tổng hợp hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật;

+ Các bản đồ tỷ lệ 1/2000: Bản đồ xác định các phần đất mở rộng, các khu vực cần giải tỏa; Bản đồ xác định các khu vực bảo vệ và cấm mốc giới di tích; Bản đồ định hướng tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan và những công trình xây dựng mới; Bản đồ quy hoạch giao thông và chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng; Bản đồ đánh giá tác động môi trường chiến lược;

+ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng bảo quản, tu bổ, phục hồi cho Khu vực bảo vệ I của di tích, tỷ lệ 1/500;

+ Các bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ 1/2000, bao gồm: chuẩn bị kỹ thuật, cấp điện, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước thải và vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, thông tin liên lạc, tổng hợp đường dây, đường ống;

+ Các bản vẽ phối cảnh minh họa không gian quy hoạch di tích (nếu có);

- Bản chụp các văn bản liên quan kèm theo, gồm: Ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan và cộng đồng tại khu vực lập quy hoạch; Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ lập quy hoạch và các văn bản khác có liên quan.

- Hồ sơ lưu trữ quy hoạch theo quy định của pháp luật về lưu trữ (bao gồm cả định dạng tài liệu điện tử đối với các thành phần hồ sơ nêu trên).

b) Tổ chức thực hiện

- Tiến độ: Thời gian lập quy hoạch không quá 24 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ lập Quy hoạch được phê duyệt.

- Trách nhiệm:

+ Cấp phê duyệt Nhiệm vụ và Đề án quy hoạch: Thủ tướng Chính phủ;

+ Cơ quan chủ trì thẩm định và trình duyệt: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

+ Cơ quan quản lý lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình;

+ Cơ quan chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Bình;

+ Đơn vị tư vấn: Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình bố trí nguồn vốn, phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch và các chi phí khác có liên quan đến công tác lập quy hoạch; chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan tổ chức lập, trình duyệt đề án Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần, tỉnh Thái Bình theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thái Bình;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, CN, NN, KTTH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (03).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam